

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 25-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Quân

Bà Trần Thị Kim Phương

Ông Bùi Văn Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Huyền Trang- Thư ký Toà án nhân dân Tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thọ-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân Tỉnh H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST- HS ngày 25/4/2019 đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Trường T**; sinh ngày: 18/12/1986; nơi sinh: C, C, H; nơi đăng ký HKTT: Xóm 7, xã C, huyện C, tỉnh H; nơi cư trú: Xóm 7, xã C, huyện C, tỉnh H; **nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Tiến M (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Hoàng Thái H(Đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:**

- Ngày 25/10/2012, Toà án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 13/3/2013.

- Ngày 27/3/2015, Toà án nhân dân xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 20 tháng tù về tội “ **Trộm cắp tài sản**”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh H từ ngày 13/12/2018 đến nay. (**Có mặt tại phiên toà**)

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị T1; sinh năm: 1953; địa chỉ: Văn phòng luật sư Lê Hùng-
đoàn luật sư H; số 363 đường N, thành phố H, tỉnh H. *(Có mặt tại phiên tòa)*

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Thiện T3; sinh năm: 1982; địa chỉ: Xóm
8, xã C, huyện C, tỉnh H. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/12/2018, Nguyễn Trường T nhận được điện thoại
của một người tên V (bạn T, quê ở Q, không rõ lai lịch) hẹn gặp T tại phòng
202 nhà nghỉ Hoàng Anh thuộc xóm 7, xã C, huyện C, tỉnh H. Do xe máy bị
hỏng nên T vào nhà anh H(tên thường gọi là H) ở xóm 9, xã C, huyện C, tỉnh H
gặp chị Hoàng Thị H1(vợ H) mượn xe Honda Dream biển kiểm soát 38F2 0602
đi gặp V và một người bạn của V, V đặt vấn đề với T tìm mua 200 triệu đồng
ma túy đá. Biết H có ma túy bán, T gọi điện thoại hỏi H, H bảo về nhà H trao
đổi. T nói V ở nhà nghỉ chờ còn T đi gặp Lê Xuân H.

Tại nhà Lê Xuân H, H bảo hiện tại chỉ có “02 lạng” (khoảng 02 lạng” ma
túy giá 55 triệu đồng/ lạng, nếu muốn mua đủ 200 triệu đồng phải đợi đến chiều
mới có, nếu bán thành công H sẽ cho T từ 6 triệu đến 10 triệu đồng. T gọi điện
thoại hỏi V, V đồng ý mua 02 lạng ma túy với giá 110 triệu đồng, ngoài ra V sẽ
đặt cọc 50 triệu đồng khi nào có thêm ma túy thì đưa vào Q cho V. H bảo T quay
lại nhà nghỉ Hoàng Anh, H sẽ đưa ma túy đến sau.

T quay lại nhà nghỉ Hoàng Anh bảo V xuống phía dưới chờ H đến. Một lúc
sau H gọi điện bảo T đi ra trước cổng nhà nghỉ nhận ma túy(cạnh quốc lộ 1A
cách nhà nghỉ Hoàng Anh 50m), T đi xe máy ra thấy H đi xe ô tô hiệu LANOS
màu xanh đậm đến(T không nhớ biển số), H kéo cửa kính xuống và đưa qua
cửa kính cho T một gói ni lông và bảo T vào cầm tiền ra cho H. T nhận gói ma
túy và chạy xe máy vào sân để xe của nhà nghỉ Hoàng Anh để chuẩn bị giao
hàng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ, Lê xuân H, V và người đàn
ông đi cùng V trốn thoát.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trường T
tại xóm 7, xã C, huyện C, tỉnh H không phát hiện vật chứng liên quan; khám xét
khẩn cấp chỗ ở của H tại xóm 09, xã C, huyện C, tỉnh H phát hiện thu giữ 02 túi
ni lông bên trong đựng 1,5579 gam Methamphetamine, cân tiểu ly, muỗng, các
loại túi ni lông.

- *Vật chứng thu giữ:*

+ Thu giữ của Nguyễn Trường T: 01 túi ni lông nhiều màu sắc, bên trong
có 02 túi ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di
động Nokia màu đen trắng; 01 xe máy Honda Dream, BKS 38F2 0602.

+ Thu giữ khi khám xét tại nhà Lê Xuân H: 01 gói ni lông trong suốt bên
trong có chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trên tường ngăn giữa nhà vệ sinh

và nhà tắm (ký hiệu M1); 01 túi ni lông màu xanh bên trong có 01 cân tiểu ly điện tử; 01 gói ni lông trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong ngăn tủ phía dưới, bên trái thuộc phòng ngủ giữa (ký hiệu M2); 01 chiếc muỗng màu hồng bên trên có chữ : “KC Madein Vietnam “50ml” thu giữ tại ngăn tủ phía dưới bên trái phía dưới thuộc phòng giữa.

- *Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra:*

+ 01 chiếc xe ô tô hiệu LANOS biển kiểm soát 38A – 189.31; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024258 mang tên Lê Xuân H; 01 thẻ xác nhận giảm giá dịch vụ sử dụng đường bộ số 0000183 do trạm thu phí cầu Rác của xe ô tô BKS 38A- 18931, cấp cho chủ xe Lê Xuân H; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô BKS 38A- 18931, chủ xe là Lê Xuân H; 01 Biên lai thu phí đường bộ; 01 Giấy bán xe ô tô (giấy viết tay) giữa H và Lê Xuân H3(em trai H) .

- *Vật chứng xử lý:*

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream, BKS 38F2-0602, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã chuyển giải quyết theo vụ án cùng với chiếc điện thoại di động NoKia thu giữ của Nguyễn Trường T; chiếc xe ô tô hiệu LANOS biển kiểm soát 38A-18931 cùng số vật chứng còn lại Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để phục vụ điều tra, xử lý khi bắt được Lê Xuân H.

Tại Bản kết luận giám định số 23/GĐMT- PC09 ngày 14/12/2018 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh H kết luận:

- Số chất tinh thể màu trắng bên trong gói ni lông trong suốt ký hiệu M1 là ma túy, có khối lượng 1,5346 gam, là Methamphetamine. (Thu giữ tại nhà H)

- Số chất tinh thể màu trắng bên trong gói ni lông trong suốt ký hiệu M2 là ma túy, có khối lượng 0,0233 gam, là Methamphetamine. (Thu giữ tại nhà H)

- Số chất tinh thể màu trắng bên trong gói ni lông trong suốt ký hiệu M3 là ma túy, có khối lượng 96,9308 gam, là Methamphetamine. (Thu giữ của T)

- Số chất tinh thể màu trắng bên trong gói ni lông trong suốt ký hiệu M4 là ma túy, có khối lượng 66,7328 gam, là Methamphetamine. (Thu giữ của T)

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS- P1, ngày 24 tháng 4 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H đã truy tố Nguyễn Trường T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5

Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử bị cáo 20 năm tù. Xử phạt bổ sung 10 -20 triệu đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ 163,4622 gam **Methamphetamine (đã trừ lấy mẫu giám định 0,2014 gam) thu giữ của T; Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng; 01 xe máy Honda Dream, BKS 38F2 0602; chiếc xe ô tô hiệu LANOS biển kiểm soát 38A-18931 cùng số vật chứng còn lại yêu cầu cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để phục vụ điều tra, xử lý khi bắt được Lê Xuân H.

Sau khi phân tích vị luật sư bào chữa cho bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo đã ly hôn 2 người vợ, các con của bị cáo giờ chỉ có bà nội nuôi dạy, bị cáo cũng đã từng tham gia quân đội, có ông nội là liệt sĩ tuy không cung cấp được cho Toà án các tài liệu nên xử bị cáo 19-20 năm tù; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét một cách khách quan, toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện và tuân thủ đúng thẩm quyền được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, các chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở để khẳng định: Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 13/12/2018, tại sân nhà nghỉ Hoàng Anh thuộc xóm 7, xã C, huyện C, tỉnh H, Nguyễn Trường T đang có hành vi mua bán trái phép 163,6636 gam Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt giữ, số ma túy trên là của Hnhờ bị cáo đưa đi bán cho người đàn ông tên V với giá 110 ngàn đồng, T được hưởng lợi 06 đến 10 triệu đồng.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H truy tố bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa lời luận tội của Viện kiểm sát đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị

cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác cơ bản là phù hợp.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bời ma túy là một loại độc dược, làm huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách con người và là nguyên nhân phát sinh cho các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên pháp luật đã nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán và xử lý nghiêm khắc đối với các đối tượng phạm tội này vậy mà bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt thật nghiêm nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân 02 nhân thân về tội trộm cắp tài sản; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Thành khẩn khai báo, bị cáo có 03 năm tham gia quân đội ở biên giới hải đảo Phú Quốc, hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của vụ án đã ảnh hưởng xấu tới xã hội, vì vậy để đảm bảo phòng ngừa tội phạm cần phải xử lý đủ nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện để tự rèn luyện chính mình, sống trở thành con người có ích cho xã hội. Bị cáo hiện đang bị tạm giam, để đảm bảo cho công tác thi hành án cần tiếp tục tạm giam bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Tội phạm ma túy là một loại tội phạm hết sức nguy hiểm. Hội đồng xét xử xét thấy lẽ ra ngoài hình phạt chính cần xử phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuy nhiên, hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đã ly hôn vợ, các con bị cáo bây giờ sống với bà nội nên không áp dụng xử phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Liên quan trong vụ án còn có:

Đối tượng H: Ngày 01/01/2019, cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh H đã ra Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt tạm giam H về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng H đã bỏ trốn; ngày 31/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh H đã ra quyết định truy nã bị can Lê Xuân H; ngày 05/04/2019; Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh H ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01, tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H để tiến hành điều tra, xử lý sau khi bắt được Lê Xuân H.

Đối với người đàn ông tên V người Q và thanh niên đi cùng V do thông tin T cung cấp không đầy đủ nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ:

- Tịch thu tiêu huỷ 163,4622 gam **Methamphetamine (đã trừ lấy mẫu giám định 0,2014 gam) thu giữ của T;**

- **Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng; 01 xe máy Honda Dream, BKS 38F2 0602;

- Chiếc xe ô tô hiệu LANOS biển kiểm soát 38A-18931 cùng số vật chứng còn lại cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để phục vụ điều tra, xử lý khi bắt được Lê Xuân H.

Tình trạng vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng số 30/2019 ngày 25/4/2019 giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh H.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Trường T mức án **20 (Hai mươi)** năm tù Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2018).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 163,4622 gam **Methamphetamine (đã trừ lấy mẫu giám định 0,2014 gam) thu giữ của T;**

- **Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng; 01 xe máy Honda Dream, BKS 38F2 0602;

- Chiếc xe ô tô hiệu LANOS biển kiểm soát 38A-18931 cùng số vật chứng còn lại cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để phục vụ điều tra, xử lý khi bắt được Lê Xuân Hải.

Tình trạng vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng số 30/2019 ngày 25/4/2019 giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh H.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trường T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKS, Cục THA tỉnh H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- Sở Tư pháp H;
- PV 27- Công an tỉnh H;
- PC 45 Công an tỉnh H;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu HSVA.

Nguyễn Thị Thương Huyền